

Bản án số: 08/2024/HS-ST

Ngày 20-3-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiện Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Hồng Thúy;

2. Ông Trần Văn Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Việt Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Khánh Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/TLST- HS ngày 08 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXX ST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ma Đình L**(Tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/3/1996 tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm ĐB, xã By, huyện ĐH, tỉnh TN; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Ma Đình T và bà Hoàng Thị H; vợ, con chưa có.

Tiền án:

- Bản án số 43/2019/HSST ngày 05/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản có trị giá là 1.680.000 đồng. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 25/11/2020.

- Bản án số 31/2021/HSST ngày 12/7/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản có trị giá là 1.280.000 đồng. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 26/01/2023.

Tiền sự:

- Quyết định số 06/QĐXPHC ngày 16/6/2019 của Công an xã Thanh Định, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng đối với hành vi Trộm cắp tài sản.

Nhân Thân:

- Quyết định số 68/QĐ-UB-ND ngày 17/12/2013 của Chủ tịch UBND huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đưa Ma Đình L vào Trường giáo dưỡng số 2, tỉnh Ninh Bình với thời gian 24 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Định Hóa, (có mặt).

* *Người bị hại:*

- Bà Hoàng Thị B2, sinh năm: 1981. Nơi cư trú: Xóm TT, xã TĐ, huyện DH, tỉnh TN, (có mặt).

- Bà Trần Thị T2, sinh năm: 1959. Nơi cư trú: Xóm BH, xã SP, huyện DH, tỉnh TN, (vắng mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Ma Trung Đ, sinh năm: 1993. Nơi cư trú: Xóm BQT, xã TL, huyện DH, tỉnh TN, (có mặt).

- Chị Vũ Thị D, sinh năm: 1973. Nơi cư trú: Xóm Bình Nguyên, xã Thanh Định, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, (vắng mặt).

* *Người làm chứng:*

- Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1985. Nơi cư trú. Xóm YH, xã BY, huyện DH, tỉnh TN, (vắng mặt).

- Chị Ma Thị L, sinh năm 1993. Nơi cư trú. Xóm DB, xã BY, huyện DH, tỉnh TN, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 22/11/2023, Ma Đình L đang ở nhà thì có 01 đối tượng tên Đ, đi xe mô tô đến và rủ L cùng đi trộm cắp tài sản, L đồng ý. Đ1 điều khiển xe mô tô chở L đi đến khu vực Xóm TT, xã TĐ, huyện DH, tỉnh TN. Khoảng 01 giờ sáng, khi đi qua gia đình bà Hoàng Thị B2 thì Đ1 chủ động đổ xe mô tô lại để L xuống xe và trèo qua tường rào phía sau vào khu vực chuồng gà của gia đình bà Bê, còn Đ1 đứng ngoài trông xe và canh giới. Vào đến khu vực chuồng gà, thấy có nhiều gà nên L đã nhặt 01 chiếc bao tải màu vàng gần đó và dùng tay bắt trộm 06 con gà (loại gà ta, có cả gà trống và gà mái) cho vào trong

bao tải, sau đó L khoác bao tải đựng gà đi ra chỗ Đ1 đứng chờ, đưa bao tải đựng gà cho Đ1 và tiếp tục quay lại dùng hai tay bắt tiếp được 04 con gà (loại gà ta, có cả gà trống và gà mái) rồi cầm ra chỗ Đ1 và cho vào bao tải gà Đ1 đang cầm. Sau đó, Đ1 điều khiển xe mô tô chở L mang bao tải gà đến nhà bà Vũ Thị D để bán. Sau khi cân bao tải gà được 20kg, bà D trả 85.000đ/ 01 kg, thành tiền là 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng). Đ1 nhận tiền từ bà D rồi tiếp tục rủ L đi trộm cắp tài sản. Đ1 điều khiển xe mô tô chở L đi dọc theo tuyến đường từ xã Bình Yên, huyện Định Hoá đi xã Minh Tiến, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Khi đi qua gia đình bà Trần Thị T2, thấy có tiếng ngỗng kêu, nhà bà Thành đóng cửa, tắt điện, Đ1 dừng xe lại, sau đó L một mình đi vào vườn còn Đ1 đứng ngoài. Khi vào đến trong vườn, phát hiện thấy có 02 con ngỗng (lông màu xám, một con đực, một con cái), L liền dùng hai tay bắt 02 con ngỗng này mang ra xe mô tô nơi Đ1 đang chờ. Sau đó, L cho ngỗng vào bao tải L đựng gà trộm trước đó. Đ1 điều khiển xe mô tô chở L và bao tải đựng ngỗng đến nhà bà Vũ Thị D để bán. Sau khi cân 02 con ngỗng được 10kg, bà D trả cho Đ1 và L số tiền là 680.000 đồng (sáu trăm tám mươi nghìn đồng), Đ1 vẫn là người cầm tiền. Sau đó Đ1 chở L về nhà của L. Tổng số tiền bán gà và ngỗng được 2.380.000 đồng Đ1 lấy tiền chia cho L 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng), L lấy số tiền đã được Đ1 chia như trên mang đi mua ma túy để sử dụng hết.

Sau khi phát hiện gia đình mình bị mất tài sản bà Hoàng Thị B2 và bà Trần Thị T2 đã làm đơn trình báo đến Công an huyện Định Hoá để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số:31/KL-ĐG ngày 29/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản TX TTTHS của UBND huyện Định Hóa kết luận:

“- 10 (mười) con gà, loại gà ta, tổng trọng lượng 20kg có giá trị là 2.400.000 đồng, tương đương với giá trị 120.000 đồng/01kg.

- 02 (hai) con ngỗng, tổng trọng lượng 9,8kg có giá trị là 980.000 đồng, tương đương với giá trị 100.000 đồng/01kg.

Tổng giá trị tài sản theo yêu cầu định giá số 160/CQCSĐT ngày 27/11/2023 là: 3.380.000 đồng (Số tiền bằng chữ: Ba triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng)”.

Về vật chứng của vụ án gồm: 10 (mười) con gà, loại gà ta, tổng trọng lượng 20kg; 02 (hai) con ngỗng, tổng trọng lượng là 9,8kg; 01 (một) chiếc bao tải màu vàng đã qua sử dụng, sau khi điều tra xác minh làm rõ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện chủ sở hữu là bà Hoàng Thị B2 và bà Trần Thị T2 quản lý, sử dụng. Đối với chiếc bao tải màu vàng mà Đ1 và L dùng để đựng gà và ngỗng mang đến nhà bà Vũ Thị D để bán, do nhà bà Vũ Thị D làm nghề nấu

rượu nên chiếc bao tải trên bà D đã mang đi nhóm bếp, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý vật chứng nêu trên.

Về phần dân sự:

Sau khi nhận lại tài sản bà Hoàng Thị B2 và bà Trần Thị T2 (bị hại) không có yêu cầu, đề nghị các bị cáo phải bồi thường gì thêm. Đối với số tiền 2.380.000 đồng bà D đã trả cho L và Đ1 để mua gà và ngỗng, bà D đề nghị bị cáo phải bồi thường cho bà số tiền trên.

Quá trình điều tra Bị cáo L khai đã thực hiện hành vi trộm cắp với một người đến rủ đi trộm cắp tài sản và giới thiệu tên là Đ1 còn không biết rõ họ tên, địa chỉ và người cụ thể là ai. Cơ quan cảnh sát điều tra đã triệu tập Ma Trung Đ, sinh năm: 1993, trú tại: xóm BQT, xã TL, huyện ĐH, tỉnh TN đến làm việc. Tuy nhiên, Đ1 không thừa nhận Đ1 đã cùng L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của gia đình chị Bê và bà Thành ngày 22/11/2023. Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xác định Ma Trung Đ đã cùng Ma Đình L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 22/11/2023 và tiếp tục xác minh, xem xét giải quyết sau.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSDH ngày 27/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Ma Đình L ra xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi của bị cáo; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Ma Đình L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Ma Đình L từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng và tránh nhiệm dân sự: Vật chứng, tài sản là gà và ngỗng bị hại đã nhận lại và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Đối với số tiền 2.380.000 đồng bà D trả cho L, Đ1 để mua gà và ngỗng, bà D yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền trên là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có ý kiến, khiếu nại gì và điều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, đặc điểm tài sản bị mất trộm, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan Điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 22/11/2023, một người đi xe mô tô đến giới thiệu tên là Đ1 và rủ L đi trộm cắp tài sản và được L đồng ý. Khi Đ1 chở L đi đến khu vực xóm Thanh Trung, xã Thanh Định thì dừng xe và L trèo qua tường rào vào khu vực chuồng gà của gia đình bà Hoàng Thị B2 tổng cộng 2 lần và dùng tay bắt được tổng cộng 10 con gà tacó tổng trọng lượng 20kg đem đi bán. Sau đó L và người tên Đ1 tiếp tục đi đến nhà bà Trần Thị T2, lấy trộm 02 (hai) con ngỗng có tổng trọng lượng 9,8kg đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Tài sản L và một người tên Đ1 như L khai lấy trộm của gia đình bà Hoàng Thị B2 là 10 con gà ta (cả gà trống và Mái) có tổng trọng lượng 20kg có giá trị là 2.400.000 đồng và 02 (hai) con ngỗng của gia đình bà Trần Thị T2 có tổng trọng lượng 9,8kg có giá trị là 980.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là gà và ngỗng L lấy trộm có giá trị là 3.380.000 đồng (ba triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Ma Đình L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận

tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, vi phạm pháp luật hình sự. Vì vậy phải được xử lý nghiêm minh.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

Bị cáo có tiền án, tiền sự và nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, đã bị đưa vào trường giáo dưỡng, đã nhiều lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để lấy tiền chơi bời, tiêu xài cá nhân hết. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, vì vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo. Bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, vì vậy bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung trong xã hội một thời gian, để bị cáo tập trung cải tạo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Mức hình phạt tù vi đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, cần được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập gì ổn định, không có tài sản gì có giá trị, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị hại đã nhận lại tài sản là gà, ngỗng bị mất và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Vì vậy không đặt ra xem xét.

Đối với số tiền 2.380.000 đồng bà Vũ Thị D đã bỏ ra mua gà, ngỗng của bị cáo. Bà D yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền trên là có căn cứ cần được chấp nhận.

Bà Vũ Thị D khi mua gà, ngỗng của Bị cáo L nhưng không biết do bị cáo trộm cắp mà có, hành vi không cấu thành tội phạm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay Bị cáo L khai đã thực hiện hành vi trộm cắp với một người đến rủ đi trộm cắp tài sản và giới thiệu tên là Đ1 còn không biết rõ họ tên, địa chỉ và người cụ thể là ai. Bà Vũ Thị D cũng không biết Đ1 là ai. Cơ quan cảnh sát điều tra đã triệu tập Ma Trung Đ, sinh năm: 1993, trú tại: xóm BQT, xã TL, huyện DH, tỉnh TN đến làm việc. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay Đ1 không thừa nhận Đ1 đã cùng L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của gia đình bà Bê và bà Thành ngày 22/11/2023. Chị Ma Thị L, sinh năm 1993. Nơi cư trú. Xóm DB, xã BY, huyện DH, tỉnh TN xác định thời gian trên Đ1 đến nhà chị Nguyệt chơi và ngủ qua đêm tại đó. Vì vậy cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xác định Ma Trung Đ đã cùng Ma Đình L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 22/11/2023 và tiếp tục điều tra, xác minh, xem xét giải quyết sau là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Ma Đình L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Ma Đình L 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 24/11/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm cho việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ma Đình L.

2. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự. Điều 357, 468, 584, 589 Bộ luật dân sự.

Bị cáo Ma Đình L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Vũ Thị D với tổng số tiền là 2.380.000 đồng (hai triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 của bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ma Đình L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự sung ngân quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại Hoàng Thị B2, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ma Trung Đ, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại bà Trần Thị T2 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị D vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Định Hóa;
- Chi cục THADS huyện Định Hóa;
- Bị cáo; bị hại, người có QLNVLQ;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thiện Hoàng